

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HẠ TẦNG CII (CII E&C)

Số 191 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3512 2712 Fax: 028 3512 0633

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0304200346.
- Vốn điều lệ: 415.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 415.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 191 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028 3512 2712
- Số fax: 028 3512 0633
- Website: www.ciiec.com.vn
- Mã cổ phiếu: CEE
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - **Năm 2000:** Công ty Đầu tư & Kinh doanh Công trình Giao thông 565 được thành lập theo Quyết định số 129/2000/QĐ-BGTVT ngày 18/01/2000 của Bộ Giao thông Vận tải.
 - **Năm 2005:** Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ phần 565 theo Quyết định số 3222 ngày 31/08/2005 của Bộ Giao thông Vận tải và trong đó Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 5 (Cienco 5) nắm giữ 30% vốn điều lệ.
 - **Năm 2007:** Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. HCM (CII) trở thành cổ đông lớn nhất nắm giữ 30% vốn điều lệ của Công ty, và Công ty Cổ phần 565 bắt đầu tham gia xây dựng các công trình giao thông, hạ tầng do CII làm chủ đầu tư.
 - **Năm 2009:** CII tăng tỷ lệ nắm giữ lên 49% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần 565.
- ✓ Công ty COTESCO được thành lập chuyên hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tư vấn xây dựng, trong đó Công ty Cổ phần 565 nắm giữ 51% vốn điều lệ.
- ✓ Công ty Cổ phần 565 được tổ chức BSI cấp chứng nhận hợp chuẩn ISO 9001:2008 đối với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

- ✓ Năm 2009 đánh dấu sự kiện lần đầu tiên giá trị sản lượng xây lắp của Công ty Cổ phần 565 đạt giá trị gần 200 tỷ đồng.
- **Năm 2013:** Công ty Cổ phần 565 trở thành công ty con của CII và tăng vốn điều lệ lên 150 tỷ đồng. Công ty chính thức đổi tên công ty thành Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) tập trung hoạt động kinh doanh chính vào xây dựng hạ tầng giao thông.
- **Năm 2014:** CII E&C tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 400 tỷ đồng. Vào tháng 10 năm 2014, Công ty thực hiện mua lại 99,8% cổ phần tại Công ty Cổ phần Cơ khí điện Lữ Gia từ Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII. Tuy nhiên, số cổ phần này sẽ được chuyển quyền sở hữu sau 3 năm kể từ khi thanh toán mua cổ phần.
- **Năm 2015:** CII E&C thực hiện đầu tư mua lại 100% Công ty TNHH MTV NBB Quảng Ngãi (NQN) chuyên sản xuất vật liệu xây dựng
- **Năm 2016:**
 - ✓ Tháng 6 năm 2016, ban lãnh đạo Công ty quyết định thành lập Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng CII E&C chuyên về kinh doanh vật liệu xây dựng.
 - ✓ Vào tháng 8 năm 2016, CII E&C mua lại 100% Công ty TNHH Xây dựng – Công nghiệp và Thương mại Toàn Phát Thịnh, một công ty thành lập từ năm 2005 và đổi tên thành Công ty TNHH MTV Xây dựng Dân dụng CII E&C.
 - ✓ Tháng 12 năm 2016, CII E&C tiếp tục tăng vốn điều lệ từ 400 tỷ đồng lên 415 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên Công ty.
 - **Năm 2017:** CII E&C niêm yết 41.500.000 cổ phiếu theo quyết định số 154/QĐ-SGDHCM ngày 08/05/2017 của Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM và được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 77/2017/GCNCP-VSD ngày 12/04/2017.
 - **Năm 2019:**
 - ✓ Tháng 9 năm 2019, Công ty hoàn tất việc thoái toàn bộ phần vốn đầu tư tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Dân dụng CII E&C.

- ✓ Tháng 10 năm 2019, Công ty hoàn tất việc thoái toàn bộ phần vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia.
- ✓ Công ty chuyển về địa chỉ 156 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- **Năm 2020:**
 - ✓ Tháng 9 năm 2020, Công ty hoàn tất việc thoái 90% phần vốn đầu tư tại Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng SG.
 - ✓ Tại thời điểm 12/01/2021, Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đã hoàn tất việc tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty lên 80%.
- **Năm 2021:**
 - ✓ Tháng 12 năm 2021, Công ty bắt đầu chuyển trụ sở văn phòng mới về địa chỉ 191 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các sự kiện khác: Không.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

TT	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành nghề kinh doanh
1	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
2	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, gia công dầm cầu thép, cấu kiện thép, sản phẩm cơ khí khác (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất thiết bị đo lường, thiết bị điều khiển (không hoạt động tại trụ sở)
3	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn (không hoạt động tại trụ sở)
4	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa phương tiện thiết bị thi công (không sản xuất, gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở)
5	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Cung ứng các loại vật tư, vật liệu xây dựng

6	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung ứng các loại vật tư, thiết bị giao thông vận tải
7	4100	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng cơ sở kỹ thuật hạ tầng khu công nghiệp, cụm dân cư và đô thị
8	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất
9	0321	Nuôi trồng thủy sản biển Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)
10	0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp Chi tiết: Chăn nuôi, trồng trọt (không hoạt động tại trụ sở)
11	8532	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề
12	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công nghiệp, dân dụng, điện
13	4220	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng thủy lợi, thủy điện
14	8299 (Chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xây dựng, kinh doanh, chuyển giao công nghệ công trình giao thông theo hình thức hợp đồng (B.O.T)
15	4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng giao thông
16	7710	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô, container, xe có động cơ khác
17	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê xe máy. Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng. Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính), động cơ, dụng cụ máy, thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, thiết bị đo lường và điều khiển,

		máy móc công nghiệp-thương mại và khoa học khác, thiết bị vận tải đường bộ, palet
18	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành cấp thoát nước, hệ thống xử lý nước, môi trường; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng điều khiển, đo lường; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)
19	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; lắp đặt máy móc, thiết bị ngành môi trường, điều khiển, đo lường (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)
20	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường; tư vấn về công nghệ
21	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (không hoạt động tại trụ sở)
22	3700	Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở)
23	3811	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)
24	3812	Thu gom rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở)
25	3821	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)
26	3822	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở)
27	3830	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở)
28	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (không hoạt động tại trụ sở)

29	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện
30	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt thiết bị điện, đo lường, điều khiển (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)
31	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
32	2790	Sản xuất thiết bị điện khác (không hoạt động tại trụ sở)
33	2750	Sản xuất đồ điện dân dụng (không hoạt động tại trụ sở)
34	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)
35	4311	Phá dỡ
36	4312	Chuẩn bị mặt bằng
37	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

- Địa bàn kinh doanh:

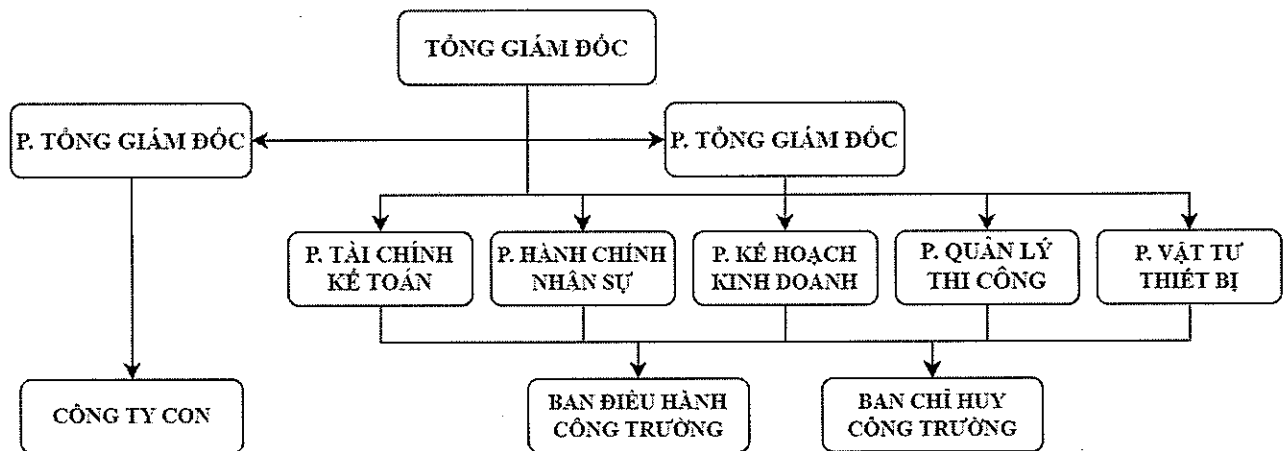
Hoạt động kinh doanh của CII E&C bao gồm xây dựng, lắp đặt, sửa chữa các công trình hạ tầng giao thông (đường bộ, đường hầm, cầu), hạ tầng nước (nhà máy cấp nước, trạm xử lý nước thải, đường ống cấp nước), và hạ tầng công nghiệp (nhà xưởng, đường xá trong khu công nghiệp) tại thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh thuộc khu vực Nam Bộ và Nam Trung Bộ. Hiện tại, các dự án trọng điểm Công ty đang triển khai là:

- ✓ Dự án Đầu tư Xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức hợp đồng BOT;
- ✓ Dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội giai đoạn 2.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:
 - o Đại hội đồng cổ đông;
 - o Hội đồng quản trị;
 - o Ban kiểm soát;
 - o Tổng Giám đốc điều hành.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty hiện tại như sau:

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



- Công ty mẹ và công ty thành viên:



Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII)

- ✓ Địa chỉ: Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ - P. 25 - Q. Bình Thạnh - Tp. HCM
- ✓ Mã số doanh nghiệp: 0302483177
- ✓ Điện thoại: 028 3622 1025 Fax: 028 3636 7100
- ✓ Vốn điều lệ: 2.831.681.520.000 đồng
- ✓ Tỷ lệ nắm giữ tại CII E&C: 80% tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết

- ✓ Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng Công trình kỹ thuật dân dụng.

Công ty TNHH MTV NBB Quảng Ngãi

- ✓ Địa chỉ: Lô C1-3, KCN Tịnh Phong, Xã Tịnh Phong, H. Sơn Tịnh, Quảng Ngãi
- ✓ Mã số doanh nghiệp: 4300319588
- ✓ Điện thoại: 0255 3677777 Fax: 0255 3677677
- ✓ Vốn điều lệ: 45.000.000.000 đồng (tại thời điểm 31/3/2020)
- ✓ Tỷ lệ nắm giữ của CII E&C: 100% vốn điều lệ
- ✓ Ngành nghề kinh doanh chính: khai thác sản xuất kinh doanh các loại đất đá

4. Định hướng phát triển

- Mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phát triển công ty trở thành một trong những công ty hàng đầu ở Việt Nam chuyên về xây dựng những công trình hạ tầng.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
- ✓ Xây dựng và áp dụng phần mềm quản lý trong toàn bộ hoạt động của Công ty đặc biệt là quản lý Dự án.
- ✓ Tiếp tục chỉ đạo xây dựng hoàn thiện hệ thống quản lý tại các Công ty con để tạo thành một thể thống nhất với CII E&C.
- ✓ Nâng cao Năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh (Đầu tư máy móc, Công nghệ tiên tiến, hiện đại).
- ✓ Tổ chức triển khai và thi công các Dự án lớn một cách khoa học.

5. Các rủi ro:

- **Rủi ro về kinh tế:** Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của một công ty là căn cứ cơ bản cho quyết định của nhà đầu tư. Xem xét sự biến động tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty là gián tiếp dự đoán giá trị của công ty. Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá... cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng.
- **Rủi ro tăng trưởng kinh tế:** Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp do sự xuất hiện của những biến chủng mới, dân cách xã hội kéo dài tạo áp lực cho nền kinh tế với những rủi ro về lạm phát, sự gia tăng về giá nguyên vật liệu đầu vào, ... đe dọa đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các

- doanh nghiệp nói chung. Tuy nhiên, cùng với hiệu quả của các gói kích thích kinh tế và chiến lược tiêm chủng vaccine, nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi trở lại và sự phục hồi này được dự báo sẽ không đồng đều ở các thành phần kinh tế.
- Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, nền kinh tế vĩ mô của Việt Nam trong 06 tháng đầu năm đạt được những kết quả tích cực với GDP của quý I và quý II lần lượt tăng 4,48% và 6,61%. Tuy nhiên, làn sóng dịch bệnh Covid lần thứ tư đã nhanh chóng bao phủ một gam màu âm ảm lên toàn bộ nền kinh tế Việt Nam. GDP quý III giảm 6,17%, đây là mức giảm sâu nhất kể từ khi Việt Nam tính và công bố GDP quý cho đến nay. Sang quý IV, nhờ những chính sách kịp thời của Nhà nước và Chính phủ khi ban hành Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 10/11/2021 về thích ứng an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, nền kinh tế bắt đầu có những khởi sắc trở lại. Theo thông cáo của Tổng cục Thống kê, GDP của Việt Nam trong năm 2021 đạt 2,58%, một con số khả quan so với những ảnh hưởng nặng nề mà đất nước trải qua trong suốt năm qua.
 - Là một trong những doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng cơ sở hạ tầng dân dụng tại Việt Nam, sự biến động kinh tế trong nước và các dự án đầu tư công sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động của Công ty. Công ty luôn theo dõi định kỳ những biến động từ nền kinh tế, qua đó đánh giá những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra với Công ty và đưa ra những phương án phù hợp giúp giảm thiểu rủi ro, biến những nguy cơ rủi ro thành cơ hội để Công ty có thể mở rộng phát triển, hoàn thành mục tiêu đề ra.
 - **Rủi ro lãi suất:** Dịch bệnh Covid – 19 bùng phát mạnh khiến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng nghiêm trọng, các doanh nghiệp gặp ít nhiều khó khăn trong việc chi trả lãi suất của các hợp đồng đã ký kết. Theo Thông tư 14/2021/TT – NHNN, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có những quy định về việc các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, đồng thời miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ những khách hàng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid – 19. Tại thời điểm tháng 12 năm 2021, Lãi suất tiền gửi bằng VND bình quân của NHTM trong nước ở mức 0,1-0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,3-3,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng;

4,2-5,7%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến 12 tháng; 5,3-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ trên 12 tháng đến 24 tháng và 6,1-6,9% đối với kỳ hạn trên 24 tháng. Lãi suất cho vay bình quân của NHTM trong nước đối với các khoản cho vay mới và cũ còn dư nợ ở mức 7,6-9,2%/năm. Lãi suất cho vay ngắn hạn bình quân bằng VND đối với lĩnh vực ưu tiên khoảng 4,3%/năm, thấp hơn mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định của NHNN (4,5%/năm).

- Công ty chịu rủi ro phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết, rủi ro này sẽ được Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Công ty. Với sự biến động trong nền kinh tế như hiện nay, thì việc dự đoán trước chi phí lãi vay rất quan trọng. Đòi hỏi Công ty phải theo dõi sát sao thị trường để có các phương án giải quyết phù hợp. Cụ thể, Công ty đã quản lý bằng cách duy trì mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Công ty từ các nguồn cho vay thích hợp.
- **Rủi ro về pháp luật:** Rủi ro về pháp luật là rủi ro do phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, không phù hợp các văn bản pháp luật trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hoạt động kinh doanh của công ty bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp và Luật Xây dựng và Luật đấu thầu. Hiện nay, hệ thống pháp luật của Việt Nam đang trong giai đoạn hoàn thiện, các quy định còn mới đối với doanh nghiệp và có thể phát sinh bất cập. Các sửa đổi, bổ sung được thay đổi khá thường xuyên, ít nhiều có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Chính vì vậy, để hạn chế tối đa rủi ro về pháp luật, Công ty luôn chú trọng cập nhật hệ thống pháp luật; nghiên cứu, phân tích và dự báo về sự thay đổi của pháp luật; đồng thời phối hợp với phòng Nhân sự triển khai tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật có cán bộ công nhân viên và cổ đông của Công ty. Ngoài ra, Công ty còn tham khảo và sử dụng dịch vụ tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.
- **Rủi ro đặc thù:** Xây dựng là ngành sản xuất kinh doanh phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro có thể kể đến các yếu tố như rủi ro từ nguồn vốn thanh toán của chủ đầu tư, rủi ro về thanh toán, rủi ro phát sinh từ yếu tố cạnh tranh ngành, rủi ro nhân sự, rủi ro an toàn lao động và rủi ro về nguyên vật liệu.

- **Rủi ro khác:** Bên cạnh những rủi ro trên thì Công ty cũng luôn đối mặt với những rủi ro không thể báo trước được như thiên tai, bệnh dịch, hỏa hoạn, cháy nổ... gây ra những thiệt hại lớn về con người, tài sản và tình hình hoạt động chung của Công ty. Mặc dù những rủi ro này hiếm khi xảy ra, nhưng đòi hỏi Công ty luôn chủ động có phương án phòng ngừa, khắc phục rủi ro thông qua việc chủ động mua bảo hiểm cho công nhân viên, tài sản... Phối hợp với các bên có liên quan để nâng cao nhận thức và có các kỹ năng cần thiết để xử lý kịp thời và chu đáo các tình huống xảy ra bất ngờ đối với Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Kinh tế Việt Nam năm 2021 tăng 2,58%, là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây, nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế – xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam.

Công ty CII E&C cũng chịu ít nhiều ảnh hưởng từ đại dịch, nhiều người lao động của Công ty đã nhiễm Covid-19 và đã khỏi bệnh, việc thanh toán với Chủ đầu tư các dự án gặp nhiều khó khăn nhưng công ty luôn hoàn thành các nghĩa vụ tài chính và thực hiện chi trả đầy đủ lương, phụ cấp cho người lao động, tiến độ thi công của Công ty đáp ứng tiến độ cam kết với Chủ đầu tư.

Hiện chỉ còn dự án Xa lộ Hà Nội gặp khó khăn xoay quanh vấn đề giải phóng mặt bằng trải dài qua nhiều khu vực thuộc Thành phố Thủ Đức, Tỉnh Bình Dương khiến công trình da beo, đứt khúc dở dang ở nhiều đoạn, đặc biệt là khu vực đường song hành.

Ngoài ra còn có một số yếu tố sau ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty:

- Giá cả nguyên vật liệu phục vụ xây dựng như sắt, thép, đá cát... tăng mạnh trong thời gian vừa qua;
- Môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt bởi sự xuất hiện của các đối thủ cạnh tranh trong ngành. Trong ngành xây dựng nhiều doanh nghiệp đấu thầu bỏ giá thấp làm cho việc trúng thầu ngày càng khó khăn hơn;
- Tình hình kinh tế, xã hội vẫn còn nhiều rủi ro không thể kiểm soát được như: rủi ro về lãi suất, rủi ro về giá cả, giá vật tư, vật liệu đầu vào luôn biến động tăng, gây áp lực về tài chính cũng như việc kiểm soát giá thành sản phẩm;
- Các Ngân hàng ngày càng siết chặt công tác cho vay.

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
Doanh thu thuần	766.727	1.193.007	546.047
Lợi nhuận trước thuế	6.636	85.563	3.662
Lợi nhuận sau thuế	17.348	68.451	2.167

Năm 2021 là một năm khó khăn khi các biện pháp dân cách phòng chống dịch bệnh Covid-19 được triển khai, công tác thi công và nghiệm thu của Công ty đều bị ảnh hưởng. Điểm sáng của năm nay là dự án Trung Lương - Mỹ Thuận được thi công liên tục không gián đoạn, góp phần không nhỏ vào hoạt động kinh doanh của Công ty, tuy nhiên dự án Xa lộ Hà Nội lại tiếp bị chậm tiến độ bởi những yếu tố khách quan, tại dự án này Công ty chỉ có thể thực hiện thi công cầm chừng, dẫn đến sản lượng và lợi nhuận cả năm 2021 chưa được như kỳ vọng. Kết quả kinh doanh năm 2021 ghi nhận lợi nhuận tại báo cáo tài chính riêng là 2,2 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
Ông Phùng Văn Hiền	1975	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Tiến Đức	1977	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Đình Tuấn	1975	Phó Tổng Giám đốc
Ông Bùi Xuân Phước	1977	Kế toán trưởng

2.1 Ông Phùng Văn Hiền – Tổng giám đốc

- Họ và tên: Phùng Văn Hiền
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/02/1975
- Nơi sinh : Bình Định
- Số CMND: 024904914 ngày cấp 15/3/2008, nơi cấp: CA Tp.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 28/7 Đường 32, KP7, Phường Linh Đông, Thủ Đức, Tp.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Cầu Đường
- Tổng số CP nắm giữ: 117.180 cổ phần

2.2 Ông Phạm Tiến Đức – Phó tổng giám đốc

- Họ và tên: Phạm Tiến Đức
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 16/12/1977
- Nơi sinh : Cần Thơ
- Số CMND: 361735454 ngày cấp 20/05/2008, nơi cấp CA Cần Thơ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 28/11 Đường Mậu Thân, Phường An Hoà, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu Đường
- Tổng số CP nắm giữ: 0 cổ phần

2.3 Ông Trần Đình Tuấn – Phó tổng giám đốc

- Họ và tên: Trần Đình Tuấn
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 19/07/1975
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- Số CMND: 241588512 ngày cấp 22/6/2012, nơi cấp CA Đắk Lắk
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Lô C1.3 KCN Tịnh Phong, Xã Tịnh Phong, Huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu Đường
- Tổng số CP nắm giữ: 0 cổ phần

2.4 Ông Bùi Xuân Phước – Kế toán trưởng

- Họ và tên: Bùi Xuân Phước
- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 22/07/1977
- Nơi sinh : Hà Nội
- Số CMND: 240615396 ngày cấp 25/11/2009, nơi cấp: CA Đắk Lắk
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 9.4 Cao Ốc Đất Phương Nam, 241A Chu Văn An, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Tổng số CP nắm giữ: 0 cổ phần

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính tới ngày 31/12/2021, tổng số lao động trong Công ty hiện có là 89 người. Số lao động của Công ty được phân chia theo trình độ đào tạo như sau:

Tiêu chí phân loại	Số lượng (người)	Tỷ trọng
Thạc sỹ	1	1,12%
Đại học	46	51,69%
Cao đẳng	6	6,74%
Trung cấp	5	5,62%
Công nhân Kỹ thuật	21	23,60%
Khác	10	11,24%

Với bề dày gần 20 năm trong ngành xây dựng, CII F&C sở hữu lực lượng lao động được đào tạo bài bản, có kinh nghiệm thực tiễn và có ý thức tổ chức, kỷ luật cao. Đội ngũ lãnh đạo, điều hành công ty là những người chuyên nghiệp, có năng lực lãnh đạo và chuyên môn quản lý dự án, có uy tín và trải nghiệm trong ngành xây dựng. Đội ngũ công nhân thi công các dự án cơ sở hạ tầng có năng lực nghiệp vụ tốt, đảm bảo chất lượng và tiến độ các công trình.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Tình hình thực hiện các dự án:

Dự án Trung Lương – Mỹ Thuận: Dự án Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận (GĐ1) là một trong những dự án trọng điểm của Miền Nam cũng như của Công ty. Trong năm 2021, Công ty đã tiến hành ký kết thêm 01 gói thầu thi công Trạm Thu Phí với

Chủ đầu tư, nâng số lượng gói thầu thi công ở dự án lên 10 gói thầu, với tổng giá trị hợp đồng 1.641 tỷ. Với vai trò là nhà thầu chính, CIIE&C và đặc biệt là Ban Điều hành Dự án đã nỗ lực, khẩn trương chỉ đạo, triển khai thi công, đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và tiến độ đề ra, đáp ứng yêu cầu thông tuyến cuối năm 2021. Tính đến thời điểm hiện tại, sản lượng đã thực hiện được ở dự án đạt trên 80%, tình hình triển khai hồ sơ nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư đạt trên 90% so với sản lượng đã thực hiện và hơn 70% so với tổng giá trị hợp đồng.

Dự án Xa lộ Hà Nội: Công ty còn 09 gói thầu thuộc dự án này. Tuy nhiên do khó khăn về bàn giao mặt bằng, thời gian qua Công ty chỉ tổ chức thi công một số hạng mục nhỏ thuộc 07/09 gói thầu (Gói thầu SHT-2A; SHT-6A; SHT-10A, SH-9A, SHP-3A, SHP-3C, SH12).

Trong năm 2021 đã thi công hoàn thiện phần đường song hành trái đoạn từ Cầu Rạch Chiếc đến đường Võ Trường Toản (gói thầu SHT-2A - trừ phạm vi nhà ga Rạch Chiếc); Phần đường song hành trái từ Cầu Rạch Chiếc về Ngã Tư Thủ Đức cũng đã tổ chức giao thông đưa vào khai thác tạm (gói thầu SHT-6A); Phạm vi đường song hành trái đối diện Khu Du lịch Suối Tiên cũng đã thi công hoàn thiện mặt đường các phạm vi có mặt bằng và lát gạch vỉa hè (gói thầu SHT-10A). Về phần đường song hành phải cũng đã triển khai thi công đến lớp bê tông nhựa hoàn thiện một số phân đoạn từ Cầu Rạch Chiếc đến đường Nam Hòa, đoạn trước nhà thờ Thánh Giuse Thợ (gói thầu SHP-3A) và lát gạch vỉa hè các phạm vi đã có mặt bằng (gói thầu SHP-3C). Gói SH-9A Thi công hoàn thành các hầm chui bên trái và thi công đường chui và đoạn tường chắn đầu hầm. Gói SH-12: thi công xong 500m đoạn trước bến xe miền đông mới.

Dự án Khu dân cư De Lagi: Tại Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp khu dân cư De Lagi, Công ty đã ký kết 02 hợp đồng chính: Hạng mục san nền và Hạng mục hạ tầng giao thông với tổng giá trị 583 tỷ đồng.

Đối với gói thầu Hạng mục san nền, BDH Dự án đã khẩn trương chỉ đạo các đơn vị trực tiếp thi công lên kế hoạch, phương án thi công một cách chi tiết, hợp lý để triển khai các hạng mục thật nhanh chóng, đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật cũng như tiến độ đề ra. Tính đến thời điểm hiện tại, sản lượng đã thực hiện đạt 10% giá trị hợp đồng, công tác hồ sơ nghiệm thu thanh toán đang được triển khai với giá trị

khoảng 22 tỷ đồng.

Đối với gói thầu Hạng mục giao thông, CII E&C đã triển khai thi công 1,9km đường, bao gồm: 0,9km đã hoàn thiện lớp Cấp phối đá dăm loại 1 và 1,0km đã hoàn thiện đắp cát nền K90. Tính đến thời điểm hiện tại, sản lượng thực hiện đạt 8% so với giá trị hợp đồng, công tác hồ sơ nghiệm thu thanh toán đã được triển khai với giá trị khoảng 19 tỷ đồng. Hiện tại, dự án đang thực hiện điều chỉnh hồ sơ thiết kế khiến cho công tác thi công hai gói trên bị ảnh hưởng tiến độ.

Dự án ĐT 741: Dự án nâng cấp, mở rộng ĐT741 tỉnh Bình Dương gồm 2 gói thầu:

1/ Gói thầu sửa chữa mặt đường: Khởi công đầu năm 2021 và hoàn thành tháng 6/2021 hiện nay đã bàn giao đưa vào sử dụng từ tháng 10/2021.

2/ Gói thầu: Thi công sửa chữa, nâng cấp cầu và đường vào cầu Phước Hòa hiện: hiện nay đang thi công phần mở rộng mặt cầu. Đây là gói thầu đặc thù về sửa chữa nên một số vật tư phải nhập ngoại, do ảnh hưởng dịch bệnh nên công trình phải gia hạn thêm 6 tháng ngoài, hiện nay sản lượng đạt 57% giá trị hợp đồng.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Công ty	Doanh thu 2021	Lợi nhuận sau thuế 2021
1	Công ty TNHH MTV NBB Quảng Ngãi (NQN)	70.375	319

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Riêng		% tăng giảm	Hợp nhất		% tăng giảm
	2020	2021		2020	2021	
Tổng giá trị tài sản	1.605	2.115	31,76%	1.623	2.134	31,53%
Doanh thu thuần	767	546	-28,78%	828	604	-26,96%
Lợi nhuận từ HĐKD	6	-2	-138,53%	21	2	-92,28%
Lợi nhuận/ (lỗ) khác	1	6	436,18%	-6	6	-206,82%
Lợi nhuận trước thuế	7	4	-44,82%	16	8	-52,51%
Lợi nhuận sau thuế	17	2	-87,51%	28	4	-85,15%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2020	31/12/2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,64	1,37
Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	1,04	1,07
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,72	0,79
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,56	3,69
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho	Vòng	1,34	1,23
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,48	0,26
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,26%	0,40%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,85%	0,48%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,08%	0,10%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,72%	-0,39%
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng / cp	680	98

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 41.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần đã phát hành: 41.500.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang niêm yết: 41.500.000 cổ phần

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 41.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài: Không có.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2022 như sau:

STT	Danh mục	Số lượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	252	39.494.850	99,99%
	- Cá nhân	245	7.654.018	19,38%
	+ Trương Lê Duy	1	2.292.420	5,80%
	+ Nguyễn Thanh Phúc	1	1.980.000	5,01%
	- Tổ chức	7	31.840.832	80,61%
	+ CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	1	31.599.882	80,00%
2	Cổ đông nước ngoài	4	5.150	0,01%
	- Cá nhân	3	3.700	0,01%
	- Tổ chức	1	1.450	0,00%
3	Cổ phiếu quỹ	-	2.000.000	-
Tổng cộng số cổ phiếu đã phát hành			41.500.000	
Tổng cộng số cổ phiếu có quyền biểu quyết		256	39.500.000	100,00%

Công ty hiện có 3 cổ đông lớn là Ông Trương Lê Duy, Ông Nguyễn Thanh Phúc và Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là 35.872.302 cổ phần, chiếm 90,82% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Vốn điều lệ đăng ký lần đầu của Công ty tại ngày 19/01/2006 là 9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng). Đến nay, vốn điều lệ Công ty là 415.000.000.000 đồng (bốn trăm mười lăm tỷ đồng). Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

- **Lần 1:** Năm 2007, tăng vốn từ 9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng) lên 14.868.400.000 đồng (mười bốn tỷ tám trăm sáu tám triệu bốn trăm nghìn đồng)
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 9.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 14.868.400.000 đồng
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Tổng số lượng cổ phần phát hành: 586.840 cổ phần
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần

- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- **Lần 2:** Ngày 10/8/2009 tăng vốn từ 14.868.400.000 đồng (mười bốn tỷ tám trăm sáu tám triệu bốn trăm nghìn đồng) lên 24.650.260.000 đồng (hai mươi bốn tỷ sáu trăm năm mươi triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng)
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 15.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 24.650.260.000 đồng
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Tổng số lượng cổ phần phát hành: 978.186 cổ phần
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ
 - Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- **Lần 3:** Ngày 21/5/2010 tăng vốn từ 24.650.260.000 đồng (hai mươi bốn tỷ sáu trăm năm mươi triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) lên 40.000.000.000 đồng (bốn mươi tỷ đồng)
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 24.650.260.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 40.000.000.000 đồng
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Tổng số lượng cổ phần phát hành: 1.534.974 cổ phần, trong đó:
 - Trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 5% vốn điều lệ, tương đương 109.251 cổ phần
 - Phát hành cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2,5:1, tương đương 1.425.719 cổ phần, giá phát hành là 10.000 đồng – 12.000 đồng/ cổ phần

Ghi chú: Số lượng cổ phiếu đã phân phối là 1.534.974 cổ phiếu, trong khi tổng số cổ phiếu hạch toán cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu là 1.534.970 cổ phiếu. Chênh lệch 4 cổ phiếu là do việc làm tròn khi tính toán cổ tức.

- **Lần 4:** Ngày 10/9/2013 tăng vốn từ 40.000.000.000 đồng (bốn mươi tỷ đồng) lên 150.000.000.000 đồng (một trăm năm mươi tỷ đồng)
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 40.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 150.000.000.000 đồng
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 11.000.000 cổ phần, trong đó:
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 4,25% vốn điều lệ, tương đương 170.000 cổ phần
- Phát hành cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:2,7075, tương đương 10.830.000 cổ phần, giá phát hành là 10.000 đồng/ cổ phần
- **Lần 5:** Ngày 15/1/2014 tăng vốn từ 150.000.000.000 đồng (một trăm năm mươi tỷ đồng) lên 400.000.000.000 đồng (bốn trăm tỷ đồng)
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 150.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 400.000.000.000 đồng
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Tổng số lượng cổ phần phát hành: 25.000.000 cổ phần
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ
 - Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
 - Tỷ lệ phát hành: 1:2,666
- **Lần 6:** Ngày 25/11/2016 tăng vốn từ 400.000.000.000 đồng (bốn trăm tỷ đồng) lên 415.000.000.000 đồng (bốn trăm mười lăm tỷ đồng)
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 400.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 415.000.000.000 đồng
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Tổng số lượng cổ phần phát hành: 1.500.000 cổ phần
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần
 - Đối tượng phát hành: Cán bộ Quản lý Công ty theo Chương trình lựa chọn người lao động ESOP 2016
 - Tỷ lệ phát hành: 3,75%

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2021, Công ty không thực hiện giao dịch làm thay đổi số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty

5.5 Các chứng khoán khác: Trong năm 2021, Công ty không phát hành các loại chứng khoán nào khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hoạt động kinh doanh của Công ty chỉ sử dụng năng lượng điện và nước sinh hoạt, không trực tiếp sản xuất hàng hóa nên lượng phát thải từ hoạt động kinh doanh của Công ty là không đáng kể.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không.

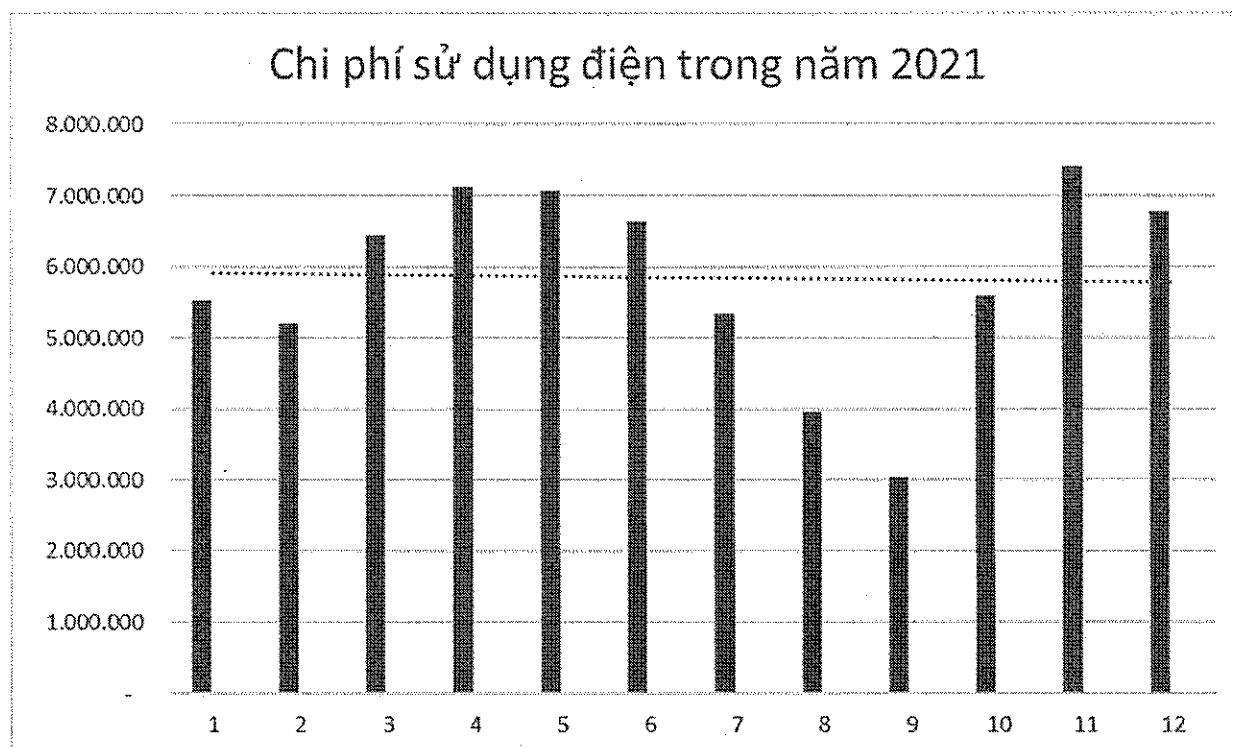
6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

6.2.1 Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty không phát sinh hoạt động sản xuất và đóng gói sản phẩm dịch vụ.

6.2.2 Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Công ty không phát sinh hoạt động sản xuất sản phẩm và dịch vụ.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

6.3.1 Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

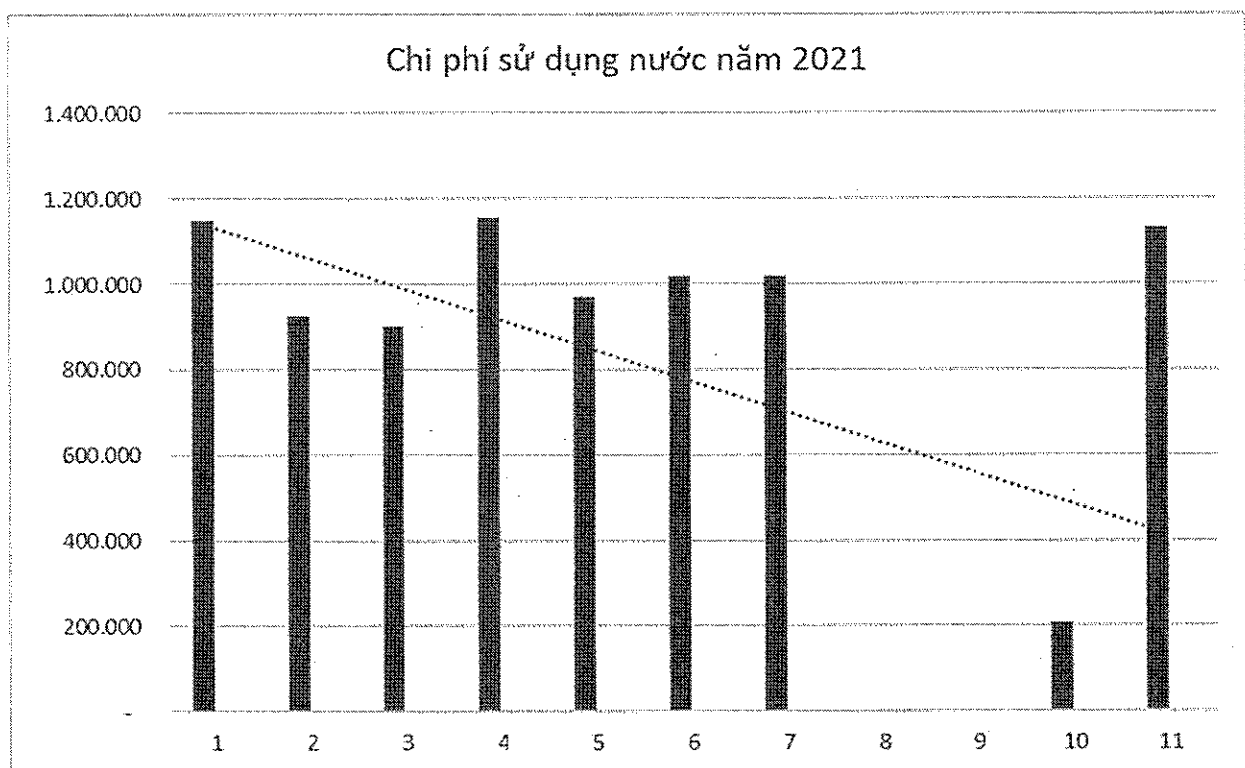


Bình quân trong năm 2021, một tháng công ty thanh toán khoảng 6 triệu đồng cho chi phí sử dụng điện tại văn phòng Công ty. Tổng chi phí điện khối văn phòng thanh toán cho Công ty điện lực là 70.153.369 đồng.

6.3.2 Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Công ty tiếp tục áp dụng những phương pháp tiết kiệm năng lượng đã được phổ biến từ những năm trước, tuy nhiên hiệu quả không được thể hiện rõ do năng lượng Công ty sử dụng là không đáng kể.

6.3.3 Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.4. Tiêu thụ nước:



Chi phí nước công ty phải thanh toán cho Công ty cổ phần cấp nước Gia Định trong năm 2021 là 8.475.960 đồng, bình quân, một tháng Công ty thanh toán khoảng 706.330 đồng. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

6.5.1 Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi

trường: Công ty không phát sinh vi phạm về các vấn đề môi trường trong năm 2021.

6.5.2 Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

6.6.1 Tình hình lao động: Tổng số lượng lao động sử dụng tại Công ty nhìn chung không có nhiều biến động. Dù trải qua năm Covid -19 nhiều khó khăn, nhưng Công ty không phát sinh trường hợp phải giảm thu nhập nào, đảm bảo đời sống sức khỏe, tinh thần và vật chất cho người lao động tại Công ty.

6.6.2 Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Chính sách đào tạo và phát triển

Hoạt động trong ngành liên quan trực tiếp đến tính an toàn của người lao động nên CII E&C luôn nâng cao trình độ của người lao động nhằm xây dựng những công trình đạt chuẩn an toàn và chất lượng. Vì vậy, Công ty luôn có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực quản trị và lãnh đạo của đội ngũ cán bộ nhân viên. Việc lập kế hoạch đào tạo nhằm đáp ứng các nhu cầu sau:

- Nhu cầu đào tạo của tổ chức.
- Nhu cầu đào tạo đáp ứng công việc hiện tại.
- Nhu cầu đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân đó trong tương lai.
- Nhu cầu đào tạo theo các thỏa thuận với đối tác.
- Nhu cầu đào tạo đáp ứng theo các yêu cầu của pháp luật.

Chính sách lương, thưởng

- Công ty tự xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương theo Bộ luật lao động.
- Việc trả lương, trả thưởng cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo Quy chế trả lương, Quy chế trả thưởng của công ty.
- Các hình thức trả lương bao gồm:
 - ✓ Trả lương theo vị trí công việc;
 - ✓ Trả lương theo cá nhân;

- ✓ Trả lương theo thành tích.
- Kỳ hạn trả lương: người lao động được trả lương một tháng một lần.
- Lương tháng 13, tiền thưởng: tùy vào kết quả hoạt động kinh doanh của công ty, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét, quyết định.

Chính sách trợ cấp/ Phúc lợi

Thực hiện theo Quy định pháp luật hiện hành và Thỏa ước lao động tập thể của công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, Công ty đã tài trợ tài chính cho Ban liên lạc BXD67-CIENCO5 để chăm sóc, hương khói cho 3 nghĩa trang liệt sĩ của Ban Xây dựng 67 tại Tỉnh Quảng Bình gồm:

- Nghĩa trang liệt sĩ Tân Ấp tại xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình
- Nghĩa trang liệt sĩ Thọ Lộc tại xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
- Nghĩa trang liệt sĩ Vạn Ninh tại xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
Doanh thu thuần	766.727	1.193.007	546.047
Lợi nhuận trước thuế	6.636	85.563	3.662
Lợi nhuận sau thuế	17.348	68.451	2.167

Năm 2021 là một năm khó khăn khi các biện pháp dân cách phòng chống dịch bệnh Covid-19 được triển khai, công tác thi công và nghiệm thu của Công ty đều bị ảnh hưởng. Điểm sáng của năm nay là dự án Trung Lương - Mỹ Thuận được thi công liên tục không gián đoạn, góp phần không nhỏ vào hoạt động kinh doanh của Công ty, tuy nhiên dự án Xa lộ Hà Nội lại tiếp bị chậm tiến độ bởi những yếu tố khách quan, tại dự

án này Công ty chỉ có thể thực hiện thi công cầm chừng, dẫn đến sản lượng và lợi nhuận cả năm 2021 chưa được như kỳ vọng. Kết quả kinh doanh năm 2021 ghi nhận lợi nhuận tại báo cáo tài chính riêng là 2,2 tỷ đồng.

Năm 2021, Công ty chủ yếu triển khai thực hiện các công việc sau:

- Tái cơ cấu bộ máy nhân sự, hoàn thiện hệ thống quản lý của Công ty;
 - Áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin vào công tác quản lý;
 - Tiếp tục thi công và kiểm soát chất lượng, tiến độ tại các dự án đặc biệt là các dự án trọng điểm của Công ty đang thi công: Dự án Xa Lộ Hà Nội, Dự án đường cao tốc Trung lương Mỹ Thuận, Dự án De Lagi Bình thuận;
 - Đảm bảo đời sống cho người lao động tại Công ty trong đại dịch Covid-19;
 - Chuyển trụ sở chính của Công ty về 191 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận;
 - Tiếp tục xúc tiến để tìm kiếm các dự án mới.
- **Mặt làm được**
 - ✓ Nội bộ đoàn kết, Công ty phát triển theo đúng định hướng của Công ty mẹ và Hội đồng quản trị đề ra;
 - ✓ Các dự án trọng điểm như dự án đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận được tổ chức thi công một cách khoa học và hoàn thành đúng tiến độ đề ra;
 - ✓ Năm 2021, Công ty đảm bảo đủ vốn đáp ứng kịp thời cho sản xuất, không để phát sinh nợ xấu với các tổ chức cấp vốn tín dụng cho Công ty;
 - ✓ Đã tổ chức tốt công tác lập dự toán, đối với một số dự án mới triển khai Công ty đã tổ chức theo sát hồ sơ dự toán từ lúc ban đầu. Khảo sát, rà soát giá cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào hồ sơ phù hợp với thực tế thông qua công tác thẩm định giá;
 - **Tồn tại, nguyên nhân**
 - ✓ Doanh thu, lợi nhuận không đạt so với kế hoạch do: Các công trình, dự án chưa được phê duyệt, chưa có mặt bằng để thi công gồm: dự án Mở rộng Xa Lộ Hà Nội;
 - ✓ Dịch Covid 19 diễn ra khiến cho việc thi công, nghiệm thu gặp nhiều khó khăn, các nguyên liệu đầu vào như cát, sắt thép cũng tăng giá cũng góp phần làm giảm biên lợi nhuận của Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Danh sách đất đai tại 31/12/2021:

Tài sản	Địa điểm	Diện tích	Hình thức sở hữu	Tình trạng pháp lý
Đất đai	29/3, đường D2, phường 2, quận Bình Thạnh, Tp. HCM	293 m ²	Sở hữu riêng	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CT23829

Dưới đây là số dư tài sản cố định tại 31/12/2021:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Riêng			Hợp nhất		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình	40.915	13.094	32,00%	79.006	15.978	20,22%
Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	-	7.398	365	4,93%
Máy móc, thiết bị	28.489	8.780	30,82%	52.457	9.245	17,62%
Phương tiện vận tải	11.530	4.122	35,75%	18.121	6.176	34,08%
Thiết bị dụng cụ quản lý	895	192	21,47%	1.031	192	18,65%
Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-	1.141	720	63,10%
Tài sản cố định vô hình	310	58	-!	410	58	18,73%
Phần mềm máy vi	310	58	18,73%	310	58	18,73%

tính						
Quyền sử dụng đất	-	-	-	100	0	0,00%
Tổng cộng	41.225	13.152	31,90%	80.557	16.756	20,80%

Dưới đây là số dư bất động sản đầu tư tại 31/12/2021:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
Quyền sử dụng đất	5.836.987.368	4.997.156.733	85,61%

- Bất động sản đầu tư là giá trị đất tại địa chỉ số 29/3, đường D2, phường 2, quận Bình Thạnh, Tp. HCM (nay đổi tên đường là đường Nguyễn Gia Trí). Lô đất có thời hạn sử dụng là 50 năm, sẽ hết hạn sử dụng vào ngày 19/1/2056 theo Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 18/3/2010 của Ủy ban nhân dân Tp. HCM.
- Giá trị quyền sử dụng đất đã được thế chấp cho khoản vay ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Vĩnh Long.

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản:

Trong năm 2021, Công ty tập trung vào việc lành mạnh hóa cơ cấu nguồn vốn, từng bước giảm các khoản vay nợ dài hạn tại Công ty. Bên cạnh đó, nhờ những cố gắng trong việc thu hồi công nợ, Công ty đã thực hiện hoàn nhận dự phòng số tiền là 14,7 tỷ đồng, giảm số tiền dự phòng dành cho nợ xấu của Công ty còn 8,3 tỷ đồng. Nhìn chung đây là con số không đáng kể so với quy mô doanh nghiệp và dự báo Công ty sẽ tiếp tục thu hồi những khoản này trong tương lai.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tiêu chí	2020	2021	% Tăng/ Giảm
1	Nợ ngắn hạn	921.098	1.449.297	57,34%
2	Nợ dài hạn	233.660	214.216	-8,32%
3	Tổng nợ	1.154.758	1.663.513	44,06%

Trong năm 2021, Công ty tập trung thi công các dự án trọng điểm, nhu cầu sử dụng vốn của Công ty tăng cao, từ nhiều nguồn ngắn hạn sẵn có, Công ty đã vay ngắn hạn thêm khoảng 528 tỷ so với cùng kỳ năm trước, đồng thời đưa tổng nợ tăng 44% so với năm 2020.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tiêu chí	2020	2021
1	Vay ngắn hạn	321.155	1.003.976
2	Vay dài hạn	233.660	214.216
3	Chi phí lãi vay	71.139	78.709
4	Chi phí lãi vay/doanh thu thuần	9,28%	14,41%

Tỷ lệ chi phí lãi vay/doanh thu thuần của Công ty hiện ở mức gần 14.41%, cao hơn năm 2020, chủ yếu do việc huy động nguồn vốn thi công cho dự án Trung Lương Mỹ Thuận. Tuy khoản vay ngắn hạn của Công ty tăng lên 683 tỷ đồng nhưng chi phí lãi vay tăng không đáng kể - chỉ vào khoảng 10,6%.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Trong năm Công ty không phát sinh các khoản nợ phải trả quá hạn hay các khoản nợ bằng tiền nước ngoài.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Đầu năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã có quyết định về việc khoán chi phí của từng dự án cho các Phó Tổng Giám đốc phụ trách. Phó tổng giám đốc phụ trách có trách nhiệm điều hành trực tiếp công tác thi công, tiết giảm chi phí. Chi phí dự án được khoán theo định mức do Hội đồng quản trị phê duyệt, Phó tổng giám đốc chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với phân chi phí phát sinh.

Việc Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trao quyền cho Phó Tổng Giám đốc phụ trách đã góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công dự án, tiết giảm chi phí tối đa lợi nhuận cho Công ty và cổ đông.

7 Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong ngắn hạn, Ban điều hành Công ty sẽ tiếp tục triển khai các công tác sau:

- Tìm kiếm khách hàng mới, Tập trung mở rộng thị trường, tìm kiếm các dự án lớn

tại Khu vực phía Nam;

- Mở rộng mảng thi công các dự án hạ tầng cho các Khu Dân cư;
- Đầu tư thiết bị hiện đại, nâng cao năng lực thi công của Công ty;
- Ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý, tổ chức triển khai thi công một cách khoa học, rút ngắn tối đa tiến độ thi công tại các dự án đang triển khai

8 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Kiểm toán không có ý kiến đối với báo cáo tài chính của Công ty.

9 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Với vai trò là nhà thầu chính, quản lý các nhà thầu phụ và nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư, Tổng chi phí điện nước của Công ty hàng tháng chỉ vào khoảng 6,7tr đồng. Nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty không có tác động đáng kể đến môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty đáp ứng các quy định của pháp luật về quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động. Người lao động được tuyển vào làm việc tại Công ty phải thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo mẫu quy định của Nhà nước.

Về mặt đào tạo: Hàng năm căn cứ yêu cầu của Công ty và khả năng trình độ, nhu cầu của từng lao động để Công ty lập kế hoạch đào tạo nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động. Kinh phí đào tạo lấy từ nguồn kinh phí của Công ty. Khi người lao động có nhu cầu học tập để nâng cao trình độ văn hóa (học Đại học, trên đại học ..) người sử dụng lao động sẽ tạo mọi điều kiện về thời gian để người lao động được đi học.

Về thời gian làm việc: Tất cả người lao động đều làm việc theo thời gian chính thức là 8 giờ trong ngày. Mỗi tuần làm việc không quá 48 giờ. Riêng bộ phận văn phòng Công ty làm việc 40 giờ (được nghỉ ngày thứ 7). Do yêu cầu công việc, người lao động có thể phải làm thêm giờ, thời gian làm thêm không quá 4h/ngày và 200h/ năm. Thời gian làm đêm tính từ 21 giờ đến 05 giờ sáng.

Về chế độ làm đêm và làm thêm giờ: Khi Công ty có nhu cầu làm thêm giờ, làm đêm thì người lao động được trả lương theo điều 97 Chương VI của Bộ Luật lao động đã được sửa đổi và bổ sung cụ thể:

- Vào ngày thường, ít nhất bằng 150%;
- Vào ngày nghỉ hằng tuần, ít nhất bằng 200%;
- Vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ có hưởng lương, ít nhất bằng 300% chưa kể tiền lương ngày lễ, ngày nghỉ có hưởng lương đối với người lao động hưởng lương ngày.
- Người lao động làm việc vào ban đêm, thì được trả thêm ít nhất bằng 30% tiền lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương theo công việc của ngày làm việc bình thường.
- Người lao động làm thêm giờ vào ban đêm thì ngoài việc trả lương thêm giờ theo quy định, người lao động còn được trả thêm 20% tiền lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương theo công việc làm vào ban ngày.

Về an toàn và vệ sinh lao động: Người sử dụng lao động có trách nhiệm: Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động như đồng phục, áo mưa, nón...theo yêu cầu công việc cho người lao động.

- Cử người giám sát định kỳ việc tuân thủ các quy định, nội quy, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động trong toàn đơn vị.
- Thường xuyên xem xét và trang bị đầy đủ các phương tiện che chắn, bảo hộ và bảng báo hiệu giúp NLĐ tăng cường ngăn ngừa và cảnh giác trước các nguy hiểm, sự cố trong khi làm nhiệm vụ.
- Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các tiêu chuẩn, quy định, biện pháp an toàn, vệ sinh lao động đối với NLĐ.
- Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ hàng năm cho NLĐ trong công ty theo tiêu chuẩn chế độ quy định.
- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định khai báo, điều tra tai nạn lao động theo tiêu chuẩn chế độ quy định.
- Việc bồi thường tai nạn lao động thực hiện theo Khoản 3, Điều 144 Bộ Luật Lao động (tính trên lương cơ bản).

Chế độ bảo hiểm cho người lao động: Bên cạnh các bảo hiểm theo quy định của pháp luật, Công ty còn tham gia mua các loại bảo hiểm sức khỏe riêng cho một số đối tượng lao động đặc thù với tổng giá trị lên đến 76 triệu đồng.

Chế độ kiểm tra sức khỏe: Hàng năm Công ty đều ký kết hợp đồng khám sức khỏe cho người lao động với các cơ sở y tế lớn, đảm bảo sức khỏe của người lao động được chú ý theo dõi, có phương án chủ động phòng tránh các bệnh nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức lao động.

c. **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**
Trong năm 2021, do gặp các vấn đề về dân cách xã hội, Công ty với vai trò là người sử dụng lao động, đã thường xuyên khử khuẩn tại khu vực làm việc, nhắc nhở người lao động và khách đến Công ty phải thực hiện sát trùng rửa tay và đeo khẩu trang, ra sức tuyên truyền về sự nguy hiểm và các phương pháp phòng tránh lây nhiễm Covid-19, bảo vệ sức khỏe của cá nhân người lao động, cộng đồng tại Công ty, góp phần bảo vệ sức khỏe chung của địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Bên cạnh đó Công ty tiếp tục các gói hỗ trợ tài chính để duy trì hoạt động tại 3 nghĩa trang liệt sĩ của Ban xây dựng 67 tại tỉnh Quảng Bình, cụ thể gồm Nghĩa trang Liệt sĩ Tân Ấp, xã Hướng Hóa, huyện Tuyên Quang, tỉnh Quảng Bình; Nghĩa trang Liệt sĩ Thọ Lộc tại xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nghĩa trang liệt sĩ Vạn Ninh tại xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

Trong năm 2021, dù gặp không ít khó khăn do dịch bệnh, Hội đồng quản trị Công ty vẫn đảm bảo thực hiện nhiệm vụ giám sát Ban điều hành thực hiện công việc điều hành kinh doanh theo kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Công ty đã làm được những mặt sau trong năm 2021:

- Tái cơ cấu bộ máy nhân sự, hoàn thiện hệ thống quản lý của Công ty (cơ bản đã hoàn thành);
- Áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin vào công tác quản lý;

- Tiếp tục thi công và kiểm soát chất lượng, tiến độ tại các dự án đặc biệt là các dự án trọng điểm của Công ty đang thi công: Dự án Xa Lộ Hà Nội, Dự án Đầu tư XDHTKT Khu dân cư phía Bắc và Đường Bắc Nam (Từ chân cầu Thủ Thiêm đến đường Mai Chí Thọ), Dự án đường cao tốc Trung lương Mỹ Thuận, Dự án Khu Dân cư Sơn Tịnh, Dự án De Lagi Bình thuận;
- Nâng cao năng lực quản lý, bổ sung nhân sự cho bộ máy quản lý tại Công ty mẹ CII E&C và công ty con;
- Tìm kiếm, tuyển dụng nhân sự cấp cao để bổ sung vào chức danh quản lý các Công ty trực thuộc.
- Tiếp tục xúc tiến để tìm kiếm các dự án mới.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Tổng giám đốc và các thành viên Ban Tổng giám đốc đã làm tốt công tác báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động kinh doanh cho Hội đồng quản trị nên các hoạt động của Công ty đều được Hội đồng quản trị nắm bắt kịp thời, có hướng xử lý phù hợp khi có khó khăn cần hỗ trợ.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 không đạt được mục tiêu kế hoạch, tuy nhiên vấn đề này đã được Ban Tổng giám đốc giải trình với Hội đồng quản trị do có sự điều chỉnh về chính sách, công tác giải phóng mặt bằng của chủ đầu tư khiến nhiều dự án lớn chưa thể triển khai thực hiện được. Các biến động về giá vật tư, nhân công tăng so với dự toán công trình cũng là yếu tố khiến cho Công ty không đạt mục tiêu đề ra.
- Năm 2021, Ban Tổng giám đốc Công ty đã có các bước chấn chỉnh, chuẩn bị về nguồn nhân lực, vật lực làm tiền đề thực hiện các dự án trong năm 2022;

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, vẫn còn những thách thức khó khăn nhưng HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo hoạt động của Công ty như sau:

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

- Chỉ đạo tăng tốc độ thi công, nghiệm thu công trình. Lập phương án tài chính cụ thể, không để phát sinh tình trạng thiếu vốn thi công tại các dự án Công ty đang triển khai.
- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, rà soát các quy chế, quy định hiện thời của Công ty, đảm bảo bộ máy đáp ứng được nhu cầu công việc trong giai đoạn mới.
- Tăng cường công tác quản lý tạm ứng, công nợ, tích cực giảm chi phí và chống lãng phí trong hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã phân tích, đánh giá và đề ra các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh riêng Công ty mẹ cho năm tài chính 2022 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	So với TH năm 2021
1	Doanh thu thuần	902.257	546.047	356.210
2	Lợi nhuận trước thuế	9.275	3.662	5.613
3	Lợi nhuận sau thuế	7.420	2.167	5.253

Căn cứ kế hoạch xuất kinh doanh năm 2022, với các chỉ tiêu vượt so với năm 2021, Hội đồng quản trị nhận thấy cần phải duy trì các công việc đã thực hiện và tập trung nhiều hơn vào một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022, bao gồm:

- Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành thường xuyên tổ chức các buổi phân tích, đánh giá, tổng kết các hoạt động theo từng tháng để đạt mục tiêu kế hoạch đã đề ra;
- Tiếp tục duy trì và nâng tầm quan hệ đối tác chiến lược với Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh (CII) và các Ban quản lý dự án thuộc khu vực phía Nam để tham gia vào các dự án hạ tầng lớn do các đơn vị này làm chủ đầu tư;
- Chuẩn bị các kế hoạch giám sát và nội dung giám sát Ban điều hành theo định kỳ hàng quý; tiếp tục duy trì việc phối hợp với Ban kiểm soát để thị sát thực tế công tác điều hành của Ban điều hành.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
01	Ông Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch HĐQT	0 CP
02	Ông Phạm Vũ Thức	Phó Chủ tịch TT HĐQT	365.080 CP
03	Ông Lê Quốc Bình	Thành viên HĐQT	500.000 CP
04	Ông Phùng Văn Hiền	Thành viên HĐQT	117.180 CP
05	Ông Nguyễn Văn Bình	Thành viên HĐQT độc lập	0 CP

b) Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 9 cuộc họp trực tiếp và 5 lần tổ chức lấy ý kiến gián tiếp do giãn cách xã hội và đã đưa ra các quyết định sau:

Stt	Số Biên bản, Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/NQ-HĐQT	05/03/2021	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
2	02/2021/BB-HĐQT	08/03/2021	Thông qua việc triển khai hồ sơ hủy niêm yết tự nguyện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	100%
3	03/2021/QĐ-HĐQT	05/04/2021	Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm (Công ty BTT), các điều khoản chính của hợp đồng bao gồm: Ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với - Công ty TNHH Một Thành Viên Khu Bắc Thủ Thiêm để thực hiện việc thi công xây dựng Dự án Đầu tư Xây dựng Công trình đường Cao tốc Trung	100%

			<p>Lương – Mỹ Thuận Giai đoạn 1 theo hình thức hợp đồng BOT với số tiền là 200.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng chẵn).</p> <p>Chi phí sử dụng vốn: Công ty BTT hỗ trợ vốn cho Công ty với lãi suất 12,5%/năm, tính trên số tiền và số ngày Công ty đã giải ngân cho Công ty BTT (1 năm tính 365 ngày).</p> <p>Phần vốn gốc và lãi thanh toán cuối kỳ.</p> <p>Vốn đầu tư sẽ được hoàn trả tương ứng cho các bên căn cứ vào nguồn thu của Dự án cho đến khi kết thúc dự án hoặc khi Công ty BTT có nhu cầu sử dụng vốn và có văn bản đề nghị Công ty hoàn trả (một phần) vốn góp cho Công ty BTT.</p> <p>Hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn khi có đề nghị từ Công ty hoặc Công ty BTT và Công ty đã hoàn tất việc hoàn trả vốn vay cho Công ty BTT.</p>	
4	04/2021/QĐ-HĐQT	08/04/2021	<p>Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty CII), các điều khoản chính của hợp đồng bao gồm:</p> <p>Ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, hai Công ty cùng hợp tác để thực hiện hợp đồng Thi công Hạng mục: San nền thuộc Dự án: Khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp khu dân cư De Lagi do Công ty cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy là Chủ Đầu tư – Tổng giá trị hợp đồng thi công: 305.480.297.207 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm lẻ năm tỷ, bốn trăm tám mươi triệu, hai trăm chín mươi bảy ngàn, hai trăm lẻ bảy đồng Việt Nam).</p> <p>Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm chuẩn bị nguồn tài chính</p>	100%

			<p>để Công ty thực hiện việc thi công xây dựng công trình nêu trên với số tiền hợp tác giai đoạn 1 là 110.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm mười tỉ đồng chẵn) và giai đoạn 2 là 105.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm lẻ năm tỉ đồng chẵn).</p> <p>Phân chia lợi nhuận: Lợi nhuận của Công ty từ Hợp đồng thi công số 05/2021/HĐTC-LAGI ngày 25/03/2021 được phân chia như sau: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được hưởng 70%, Công ty được hưởng 30%. Lợi nhuận sẽ được thanh toán vào cuối kỳ cùng với tiền gốc đầu tư.</p> <p>Vốn đầu tư sẽ được hoàn trả trong vòng 11 tháng kể từ ngày Công ty nhận được tiền từ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh theo hợp đồng này; hoặc khi Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu sử dụng vốn và có văn bản đề nghị Công ty hoàn trả (một phần hoặc toàn bộ) vốn vóp cho Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>Hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn khi có đề nghị từ Công ty hoặc Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty đã hoàn tất việc hoàn trả vốn góp, lợi nhuận cho Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.</p>	
5	05/2021/NQ-HĐQT	12/05/2021	Ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII.	100%
6	06/2021/NQ-HĐQT	12/05/2021	Ban hành Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII.	100%
7	07/2021/NQ-HĐQT	12/05/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII	100%

8	08/2021/NQ-HDQT	18/05/2021	<p>Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty CII), các điều khoản chính của hợp đồng bao gồm:</p> <p>Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh và Công ty sẽ cùng hợp tác để thực hiện việc thi công xây dựng Dự Án Đầu Tư Xây Dựng Công Trình Đường Cao Tốc Trung Lương – Mỹ Thuận Giai Đoạn 1 Theo Hình Thức Hợp Đồng BOT.</p> <p>Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm chuẩn bị nguồn tài chính để Công ty thực hiện việc thi công xây dựng công trình nêu trên với số tiền dự nợ tối đa là 320.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi tỉ đồng chẵn).</p> <p>Phương thức thanh toán, phân chia lợi nhuận và hoàn trả vốn góp của hợp đồng:</p> <p>Phương thức thanh toán: chuyển khoản.</p> <p>Phân chia lợi nhuận: Lợi nhuận khoán gọn (Chi phí sử dụng vốn) mà Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh được hưởng = Số ngày Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh đã góp vốn (chuyên) cho Công ty x (nhân) số tiền thực tế mà Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh đã góp vốn (chuyên) cho Công ty x (nhân) lãi suất cố định 12,5%/ (chia) 365. Tiền lãi sẽ được thanh toán vào cuối kỳ cùng với tiền gốc đầu tư.</p> <p>Vốn gốc đầu tư sẽ được hoàn trả tương ứng cho các bên căn cứ vào nguồn thu của Dự án cho đến khi kết thúc dự án hoặc khi Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh có nhu cầu sử dụng vốn và có văn bản đề nghị Công ty hoàn trả (một phần) vốn góp</p>	100%
---	-----------------	------------	---	------

			<p>cho Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh.</p> <p>Thời hạn hợp đồng:</p> <p>Hợp đồng có thời hạn trong vòng 12 tháng kể từ ngày góp vốn đợt đầu tiên.</p> <p>Hợp đồng này có thể chấm dứt trước thời hạn khi có đề nghị của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh hoặc Công ty và Công ty đã hoàn tất việc hoàn trả vốn góp, lợi nhuận.</p>	
9	09/2021/QĐ-HĐQT	18/05/2021	<p>Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII</p>	100%
10	10/2021/QĐ-HĐQT	24/05/2021	<p>Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty CII), các điều khoản chính của hợp đồng bao gồm:</p> <p>Ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, hai Công ty cùng hợp tác để thực hiện hợp đồng Thi công Hạng mục: Giao thông - thoát nước mưa và thoát nước thải giai đoạn 1 thuộc Dự án: Khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp khu dân cư De Lagi – Tổng giá trị hợp đồng thi công: 278.198.516.228 VNĐ (Hai trăm bảy mươi tám tỷ, một trăm chín mươi tám triệu, năm trăm mười sáu ngàn, hai trăm hai mươi tám đồng).</p> <p>Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm chuẩn bị nguồn tài chính để Công ty thực hiện việc thi công xây dựng công trình nêu trên với số tiền hợp tác là 140.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tỉ đồng chẵn).</p> <p>Phân chia lợi nhuận: Lợi nhuận của Công ty từ Hợp đồng thi công số 15/2021/HĐTC-LAGI ngày 22/05/2021 được phân chia như sau: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ</p>	<p>80%</p> <p>(Một phiếu không ý kiến)</p>

			<p>thuật Thành phố Hồ Chí Minh được hưởng 70%, Công ty được hưởng 30%. Lợi nhuận sẽ được thanh toán vào cuối kỳ cùng với tiền gốc đầu tư.</p> <p>Vốn đầu tư sẽ được hoàn trả trong vòng 11 tháng kể từ ngày Công ty nhận được tiền từ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh theo hợp đồng này; hoặc khi Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu sử dụng vốn và có văn bản đề nghị Công ty hoàn trả (một phần hoặc toàn bộ) vốn vóp cho Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>Hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn khi có đề nghị từ Công ty hoặc Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty đã hoàn tất việc hoàn trả vốn góp, lợi nhuận cho Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.</p>	
11	11/2021/QĐ-HĐQT	16/06/2021	Thông qua việc tạm ngưng tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII	100%
12	12/2021/QĐ-HĐQT	09/07/2021	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Vĩnh Long	80% (Một phiếu không ý kiến)
13	13/2021/QĐ-HĐQT	23/08/2021	<p>Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, các điều khoản chính bao gồm:</p> <p>Ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, hai Công ty cùng hợp tác để thực hiện việc thi công xây dựng Dự Án Đầu Tư Xây Dựng Công Trình Đường Cao Tốc Trung Lương – Mỹ Thuận Giai</p>	80% (Một phiếu không ý kiến)

			<p>Đoạn 1 Theo Hình Thức Hợp Đồng BOT.</p> <p>Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm chuẩn bị nguồn tài chính để Công ty thực hiện việc thi công xây dựng công trình nêu trên với số tiền dự nợ tối đa là 320.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi tỉ đồng chẵn).</p> <p>Phân chia lợi nhuận: Lợi nhuận khoản gọn (Chi phí sử dụng vốn) mà CII được hưởng = Số ngày CII đã góp vốn (chuyển) cho Công ty x (nhân) số tiền thực tế mà CII đã góp vốn (chuyển) cho Công ty x (nhân) lãi suất cố định 12,5%/ (chia) 365. Tiền lãi sẽ được thanh toán vào cuối kỳ cùng với tiền gốc đầu tư.</p> <p>Vốn đầu tư sẽ được hoàn trả tương ứng cho các bên căn cứ vào nguồn thu của Dự án cho đến khi kết thúc dự án hoặc khi CII có nhu cầu sử dụng vốn và có văn bản đề nghị Công ty hoàn trả (một phần) vốn góp cho CII.</p> <p>Thời hạn hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày chuyển tiền đợt đầu tiên.</p> <p>Hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn khi có đề nghị từ Công ty hoặc CII và Công ty đã hoàn tất việc hoàn trả tiền hỗ trợ và lợi nhuận cho CII.</p>	
14	14/2021/QĐ-HĐQT	23/08/2021	<p>Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm, các điều khoản chính của hợp đồng bao gồm:</p> <p>Công ty và Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm cùng hợp tác để thực hiện việc đầu tư xây dựng Dự Án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía bắc (khu chức năng số 3 và số 4) và hoàn thiện đường trục Bắc – Nam trong khu đô thị mới Thủ Thiêm. Công ty chịu trách nhiệm chuẩn bị nguồn tài chính để Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm thực hiện</p>	<p>80%</p> <p>(Một phiếu không ý kiến)</p>

			<p>đầu tư xây dựng dự án nêu trên với số tiền hợp tác tối đa là 25.000.000.000 VNĐ.</p> <p>Lợi nhuận hợp tác: Công ty sẽ được hưởng khoản lợi nhuận với lãi suất 11%/năm (Mười một phần trăm một năm) trên số dư cuối mỗi tháng của số tiền hợp tác. Lợi Nhuận này sẽ được thanh toán định kỳ hàng tháng cho Công ty. Khi kết thúc thời hạn hợp đồng, mỗi Bên có quyền đề nghị xem xét mức lãi suất, nhưng trong mọi trường hợp Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm cam kết mức lãi suất mà Công ty được hưởng sẽ không thấp hơn 11%/năm. Trong trường hợp này, Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm có trách nhiệm thanh toán Lợi Nhuận chênh lệch (nếu có thỏa thuận) cho Công ty trước ngày chấm dứt hợp đồng này.</p> <p>Vốn đầu tư sẽ được hoàn trả tương ứng cho Công ty khi dòng tiền ròng của Dự án trong thời gian hợp tác đủ để hoàn trả và Công ty có văn bản đề nghị Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm hoàn trả một phần/toàn bộ phần vốn hợp tác cho Công ty hoặc căn cứ vào nguồn thu của Dự án cho đến khi kết thúc Hợp đồng hợp tác đầu tư.</p> <p>Thời hạn hợp đồng: 60 tháng kể từ ngày chuyển tiền đợt đầu tiên.</p> <p>Hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn khi có đề nghị từ Công ty hoặc Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm và Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm đã hoàn tất việc hoàn trả tiền hỗ trợ và lợi nhuận cho Công ty.</p>	
15	15/2021/QĐ-HĐQT	01/09/2021	<p>Thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII), các điều khoản chính của hợp đồng bao gồm:</p>	100%

			<p>Ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, hai Công ty cùng hợp tác để thực hiện việc thi công xây dựng Hạng Mục: San nền - Giao thông - Thoát nước mưa và thoát nước thải giai đoạn 2 thuộc Dự án : Khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp khu dân cư De Lagi.</p> <p>Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm chuẩn bị nguồn tài chính là 190.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm chín mươi tỷ đồng chẵn).</p> <p>Phân chia lợi nhuận: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được hưởng 70%, Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII được hưởng 30%. Lợi nhuận sẽ được thanh toán vào cuối kỳ cùng với tiền gốc đầu tư.</p> <p>Vốn đầu tư sẽ được hoàn trả trong vòng 11 tháng kể từ ngày Công ty nhận được tiền từ CII; hoặc khi CII có nhu cầu sử dụng vốn và có văn bản đề nghị Công ty hoàn trả (một phần hoặc toàn bộ) vốn vóp cho CII.</p> <p>Thời hạn hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày chuyển tiền đợt đầu tiên.</p> <p>Hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn khi có đề nghị từ Công ty hoặc CII và Công ty đã hoàn tất việc hoàn trả tiền hỗ trợ và lợi nhuận cho CII.</p>	
16	16/2021/QĐ-HĐQT	06/09/2021	<p>Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh với số tiền là 20 tỷ đồng. Thời hạn Tối đa 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng. Trong trường hợp gia hạn thời hạn hợp đồng tín dụng, thời gian gia hạn tối đa là 3 tháng kể từ ngày hết hạn hợp đồng.</p>	<p>80%</p> <p>(Một phiếu không ý kiến)</p>
17	17/2021/QĐ-HĐQT	06/09/2021	<p>Thông qua việc tái bổ nhiệm ông Phạm Tiến Đức, Kỹ sư Xây dựng Cầu đường, giữ chức vụ: Phó Tổng Giám</p>	<p>100%</p>

			độc thường trực Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII, thời hạn một (01) năm, thời gian kể từ 06/09/2021	
18	BB-HĐQT	20/12/2021	Thông qua việc ký hợp đồng thuê nhà tại số 191 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	100%
19	18/2021/QĐ-HĐQT	23/12/2021	Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Mục đích xin ý kiến: Thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của Công ty. Ngày đăng ký cuối cùng để xin ý kiến cổ đông bằng văn bản: 14/01/2022. Thời hạn gửi phiếu lấy kiến cổ đông và các tài liệu liên quan được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành.	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Trong năm 2021, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, thường xuyên báo cáo về việc giám sát tình hình hoạt động của Công ty lên Hội đồng quản trị, đưa ra những ý kiến đóng góp về phương pháp điều hành và quản lý tài chính góp phần hoàn thiện bộ máy quản trị của Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm có ba thành viên, danh sách như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Ông Lưu Hải Ca	Trưởng Ban Kiểm soát	0 CP
Bà Nguyễn Thị Mai Hương	Thành viên Ban Kiểm soát	0 CP
Ông Nguyễn Văn Chính	Thành viên Ban Kiểm soát	0 CP

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2021, Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, cụ thể:

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty và tổ chức hai cuộc họp riêng của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã có những góp ý kiến thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT.
- Ban Kiểm soát đã tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác cụ thể của năm để xác định nội dung kiểm soát phù hợp.
- Kiểm tra, rà soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2021, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt, có phân tích nguyên nhân cụ thể.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.
- Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2021, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập theo quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty. Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban Kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Do kết quả kinh doanh không đạt kỳ vọng, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không nhận thù lao cho năm 2021. Đối với thành viên ban điều hành, thu nhập từ lương thưởng như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Thu nhập từ tiền công, tiền lương trong năm 2021
01	Ông Phùng Văn Hiền	Tổng Giám đốc	842.612.447 VND
02	Ông Phạm Tiến Đức	Phó Tổng Giám đốc	567.932.000 VND
03	Ông Trần Đình Tuân	Phó Tổng Giám đốc	349.676.923 VND

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp.HCM - (CII)	Ông Lê Vũ Hoàng – Chủ tịch HĐQT	28.059.622	61.71%	31.599.882	80.00%	CII mua tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty trong năm 2021

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện giao dịch sau với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (cổ đông sở hữu 80% cổ phần có quyền biểu quyết) và một số Công ty thành viên:

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Chi tiết	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Cổ đông lớn/Công ty mẹ	0302483177, cấp ngày 24/12/2001, Sở KHĐT TPHCM	Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ,	Sau ngày 08/04/2021 tùy vào nhu cầu thi công	Thông qua tại cuộc họp HĐQT ngày 08/04/2021, ghi nhận tại văn bản số	Công ty CII chuẩn bị vốn thi công dự án De Lagi hạng mục

	Chí Minh (CII)			Phườn g 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		04/2021/Q Đ-HĐQT	san nên, tổng số tiền của hai giai đoạn là 215 tỷ, lợi nhuận từ việc thi công được chia theo tỷ lệ 70-30 giữa CII và Công ty
2	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII)	Cổ đông lớn/Côn g ty mẹ	030248317 7, cấp ngày 24/12/2001, Sở KHĐT TPHCM	Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phườn g 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Sau ngày 18/05/202 1 tùy vào nhu cầu vốn thi công	Thông qua tại cuộc họp HĐQT ngày 18/05/2021, ghi nhận tại văn bản số 08/2021/N Q-HĐQT	Công ty CII hỗ trợ vốn thi công dự án Trung Lương – Mỹ Thuận, lãi suất ưu đãi 12,5%/nă m, 320 tỷ đồng
3	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII)	Cổ đông lớn/Côn g ty mẹ	030248317 7, cấp ngày 24/12/2001, Sở KHĐT TPHCM	Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phườn g 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Sau ngày 24/05/202 1 tùy vào nhu cầu vốn thi công	Thông qua tại cuộc họp HĐQT ngày 24/05/2021, ghi nhận tại văn bản số 10/2021/Q Đ-HĐQT	Công ty CII chuẩn bị vốn thi công dự án De Lagi hạng mục giao thông – thoát nước mưa – thoát nước thải, tổng số tiền của hai giai đoạn là 140 tỷ, lợi nhuận từ việc thi công được chia theo tỷ lệ 70-30 giữa CII và Công ty

4	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII)	Cổ đông lớn/Công ty mẹ	0302483177, cấp ngày 24/12/2001, Sở KHĐT TPHCM	Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Sau ngày 23/08/2021 tùy vào nhu cầu vốn thi công	Thông qua tại cuộc họp HĐQT ngày 23/08/2021, ghi nhận tại văn bản số 13/2021/QĐ-HĐQT	Công ty CII hỗ trợ vốn thi công dự án Trung Lương - Mỹ Thuận, lãi suất ưu đãi 12,5%/năm, 320 tỷ đồng
5	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII)	Cổ đông lớn/Công ty mẹ	0302483177, cấp ngày 24/12/2001, Sở KHĐT TPHCM	Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Sau ngày 01/09/2021 tùy vào nhu cầu vốn thi công	Thông qua tại cuộc họp HĐQT ngày 01/09/2021, ghi nhận tại văn bản số 15/2021/QĐ-HĐQT	Công ty CII chuẩn bị vốn thi công dự án De Lagi hạng mục San nền - Giao thông - Thoát nước mưa và thoát nước thải giai đoạn 2, tổng số tiền là 190 tỷ, lợi nhuận từ việc thi công được chia theo tỷ lệ 70-30 giữa CII và Công ty
6	Công ty TNHH Một Thành Viên Khu Bắc Thủ Thiêm	Công ty con của Công ty CII (Cổ đông lớn)	0313596380, cấp ngày 31/12/2015, Sở KHĐT TPHCM	Tầng 11, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh,	Sau ngày 05/04/2021 tùy vào nhu cầu vốn thi công	Thông qua tại cuộc họp HĐQT ngày 05/04/2021, ghi nhận tại văn bản số 03/2021/QĐ-HĐQT	Công ty BTT hỗ trợ vốn thi công dự án Trung Lương - Mỹ Thuận, lãi suất ưu đãi 12,5%/năm

				Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			m, 200 tỷ đồng
7	Công ty TNHH Một Thành Viên Khu Bắc Thủ Thiêm	Công ty con của Công ty CII (Cổ đông lớn)	0313596380, cấp ngày 31/12/2015, Sở KHĐT TPHCM	Tầng 11, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Sau ngày 23/08/2021 tùy vào nhu cầu vốn	Thông qua tại cuộc họp HĐQT ngày 23/08/2021, ghi nhận tại văn bản số 14/2021/QĐ-HĐQT	Công ty hỗ trợ Công ty BTT số tiền tối đa là 25 tỷ để Công ty BTT thực hiện việc đầu tư xây dựng Dự Án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía bắc (khu chức năng số 3 và số 4) và hoàn thiện đường trục Bắc - Nam trong khu đô thị mới Thủ Thiêm, lãi suất là 11% căn cứ trên số dư cuối mỗi tháng.

Giao dịch trọng yếu trong kỳ với các Công ty thuộc nhóm Công ty liên quan đến Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/12/2021:

**Từ 01/01/2021
đến 31/12/2021**

VND

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

<i>Nhận vốn hợp tác đầu tư thi công dự án</i>	1.149.500.000.000
<i>Hoàn trả vốn hợp tác đầu tư thi công dự án</i>	236.961.643.836
<i>Hỗ trợ vốn hợp tác đầu tư</i>	1.421.200.000.000
<i>Nhận hoàn trả vốn hợp tác đầu tư</i>	384.234.516.902
<i>Cán trừ công nợ hợp tác đầu tư - lãi</i>	2.945.753.424
<i>Cán trừ công nợ hợp tác đầu tư - gốc</i>	320.749.589.041
<i>Cán trừ công nợ phải trả về hợp tác đầu tư với bên thứ 3</i>	53.278.953.751

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xa lộ Hà Nội

<i>Thu tiền khối lượng thi công xây lắp các gói thầu dự án mở rộng Xa Lộ Hà Nội</i>	54.697.164.239
---	----------------

Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm

<i>Thu tiền/tạm ứng vốn thi công và bán hàng hóa</i>	7.194.876.575
<i>Nhận tiền vay trong kỳ</i>	200.000.000.000
<i>Hỗ trợ vốn hợp tác đầu tư</i>	73.000.000.000
<i>Chuyển tiền theo hợp đồng môi giới bất động sản</i>	95.136.456.303
<i>Hoàn trả tiền vay trong kỳ</i>	102.169.990.617
<i>Cán trừ công nợ phải trả theo hợp đồng môi giới bất động sản.</i>	53.278.953.751

Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng VRG

<i>Thu tiền thi công dự án Thủ Thiêm, thi công xây lắp công trình DT 741, duy tu hệ thống chiếu sáng DT 741 và bán hàng hóa</i>	16.444.717.580
---	----------------

Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu

<i>Thu tiền thi công dự án Quốc lộ 60</i>	6.783.657.261
<i>Nhận hộ tiền thi công dự án Quốc lộ 60 từ các bên liên doanh</i>	974.675.879

Công ty Cổ phần BOT Trung Lương Mỹ Thuận

<i>Tiền thi công dự án nhận được trong kỳ</i>	178.517.851.651
<i>Hoàn trả tiền tạm ứng trong kỳ</i>	49.179.317.100

Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy

Thu tiền bán vật tư và thi công trong kỳ

100.375.715.834

Hoàn trả tiền tạm ứng trong kỳ

64.196.754.399

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn tuân thủ tối đa các hướng dẫn tại nghị định 155/2020/NĐ-CP về quản trị Công ty đại chúng. Ngoài ra trong năm 2021, Công ty đã sửa đổi, ban hành Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty theo Thông tư 116/2020/TT-BTC theo hướng dẫn do Bộ Tài chính Ban Hành.

Năm 2021, có nhiều quy định mới chính thức có hiệu lực. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty luôn theo sát để đưa ra những điều chỉnh phù hợp, trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÙNG VĂN HIỀN